

**THÔNG TIN**

**Hồ sơ công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại B**

**Số công bố: 260001710/PCBB-HN**

**Ngày công bố: 01/06/2026**

---

- Tên cơ sở công bố: CÔNG TY TNHH PARIS MIKI VIỆT NAM
- Địa chỉ: Tầng 7, Số 32, Phố Phó Đức Chính, Phường Ba Đình, Thành phố Hà Nội
- Số văn bản của cơ sở: 01-2026/VBCBB Ngày: 01/06/2026
- Thiết bị y tế thuộc loại B  
Tên thiết bị y tế: Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo  
Tên thương mại (nếu có):  
Mã Global Medical Device Nomenclature – GMDN (nếu có):  
Chủng loại: Theo phụ lục  
  
Mã sản phẩm (nếu có):  
Theo phụ lục  
Quy cách đóng gói:  
Mục đích sử dụng: Gấp và đặt thủy tinh thể nhân tạo (IOL) trong phẫu thuật mắt.  
Tên cơ sở sản xuất: Theo phụ lục  
Địa chỉ cơ sở sản xuất: Theo phụ lục  
Tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm áp dụng: Tiêu chuẩn của nhà sản xuất
- Đối với thiết bị y tế chứa chất ma túy, tiền chất (nếu có):
- Thông tin về chủ sở hữu thiết bị y tế:  
Tên chủ sở hữu: MEDICEL AG  
Địa chỉ chủ sở hữu: Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein, SWITZERLAND
- Thông tin về cơ sở bảo hành (nếu có):
- Số công bố đủ điều kiện sản xuất đối với thiết bị y tế sản xuất trong nước:
- Thành phần hồ sơ:

1	Văn bản công bố tiêu chuẩn áp dụng của thiết bị y tế thuộc loại B.	x
2	Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485	x
3	Giấy ủy quyền của chủ sở hữu thiết bị y tế	x
4	Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành	x
5	Tài liệu mô tả tóm tắt kỹ thuật thiết bị y tế bằng tiếng Việt, kèm theo tài liệu kỹ thuật mô tả chức năng, thông số kỹ thuật của thiết bị y tế do chủ sở hữu thiết bị y tế ban hành.	x
6	Giấy chứng nhận hợp chuẩn hoặc bản tiêu chuẩn mà chủ sở hữu thiết bị y tế công bố áp dụng	x
7	Giấy chứng nhận lưu hành tự do còn hiệu lực tại thời điểm nộp hồ sơ đối với thiết bị y tế nhập khẩu.	x

**PHỤ LỤC: BẢNG KÊ CHI TIẾT TRANG THIẾT BỊ Y TẾ**

<b>STT</b>	<b>Tên thiết bị y tế</b>	<b>Chủng loại</b>	<b>Mã sản phẩm (Nếu có)</b>	<b>Quy cách đóng gói (Nếu có)</b>	<b>Tên cơ sở sản xuất</b>	<b>Địa chỉ cơ sở sản xuất</b>	<b>Nước sản xuất</b>
1	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT 2.7 Cartridge Set	LP604235		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
2	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 2.7 Cartridge Set	LP604235C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
3	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	Viscoject 2.2 Cartridge Set	LP604240M		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
4	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 2.2 Cartridge Set	LP604240C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
5	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT 1.8 Cartridge Set	LP604250		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
6	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 1.8 Cartridge Set	LP604250C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
7	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT 1.5 Cartridge Set	LP604260		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
8	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 1.5 Cartridge Set	LP604260C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
9	Súng đặt thủy tinh	VISCOJECT-BIO 1.6	LP604270C		MEDICEL AG	Dornierstrasse	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
	thể nhân tạo	Cartridge Set				11, 9423 Altenrhein	
10	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 1.8- BL Injector	ASB1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
11	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.0- BL Injector	ASB2000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
12	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.1- BL Injector	ASB2100		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
13	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.2- BL Injector	ASB2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
14	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.4- BL Injector	ASB2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
15	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.6- BL Injector	ASB2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
16	Tiêu chuẩn của nhà sản xuất	ACCUJECT SCREW 3.0- BL Injector	ASB3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
17	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 1.8- TL Injector	AST1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
18	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.0- TL Injector	AST2000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
19	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.1- TL Injector	AST2100		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
20	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.2- TL Injector	AST2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
21	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.4- TL Injector	AST2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
22	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 2.6- TL Injector	AST2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
23	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT SCREW 3.0- TL Injector	AST3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
24	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 1.8-BL Injector	ERB1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
25	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.0-BL Injector	ERB2000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
26	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.1-BL Injector	ERB2100		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
27	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.2-BL Injector	ERB2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
28	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.4-BL Injector	ERB2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
29	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.6-BL Injector	ERB2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
30	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 3.0-BL Injector	ERB3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
31	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 1.6-TL Injector	ERT1600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
32	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 1.8-TL Injector	ERT1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
33	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.0-TL Injector	ERT2000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
34	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.1-TL Injector	ERT2100		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
35	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.2-TL Injector	ERT2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
36	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.4-TL Injector	ERT2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
37	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 2.6-TL Injector	ERT2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
38	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT 3.0-TL Injector	ERT3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
39	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT PRO 1.6 Injector	ERP1600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
40	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ERGOJECT PRO 1.8 Injector	ERP1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
41	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 2.7 Injector Set	LP604335C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
42	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT 2.2 Injector Set	LP604340		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
43	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 2.2 Injector Set	LP604340C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
44	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT 1.8 Injector Set	LP604350		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
45	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 1.8 Injector Set	LP604350C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
46	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 1.5 Injector Set	LP604360C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
47	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 1.5 Injector Set	LP604361C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
48	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT-BIO 1.6 Injector Set	LP604370C		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
49	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.6-1P Injector Set	LP604500		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
50	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 2.6-1P Injector Set	LP604500P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
51	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.6-BL Injector Set	LP604505		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
52	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.0-1P Injector Set	LP604510		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
53	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 2.0-1P Injector Set	LP604510P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
54	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.0-BL Injector Set	LP604515		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
55	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.5-3P Injector Set	LP604520		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
56	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.2-1P Injector Set	LP604530		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
57	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 2.2-1P Injector Set	LP604530P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
58	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.2-1P Injector Set	LP604530_PHY		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
59	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.2-BL Injector Set	LP604535		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
60	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 1.8-1P Injector Set			MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
61	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 1.8-1P Injector Set	LP604540P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
62	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 1.8-BL Injector Set	LP604545		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
63	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 1.6-1P Injector Set	LP604550		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
64	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 1.6-1P Injector Set	LP604550P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
65	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 3.0-1P Injector Set	LP604570		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
66	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 3.0-BL Injector Set	LP604575		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
67	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 3.0-3P Injector Set	LP604580		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
68	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.1-1P Injector Set	LP604590		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
69	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.1-BL Injector Set	LP604595		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
70	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 2.1-1P Injector Set	LP604590P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
71	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.4-1P Injector Set	LP604600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
72	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT PRO 2.4-1P Injector Set	LP604600P		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
73	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT 2.4-BL Injector Set	LP604605		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
74	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT eco 1.8 Injector Set	VE1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
75	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT eco 2.2 Injector Set	VE2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
76	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT eco 2.7 Injector Set	VE2700		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
77	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT EASY 2.2 Injector Set	VY2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
78	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT EASY 2.4 Injector Set	VY2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
79	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT EASY 2.7 Injector Set	VY2700		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
80	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	VISCOJECT EASY 2.9 Injector Set	VY2900		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
81	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 1.6-BL Injector	ADB1600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
82	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 1.8-BL Injector	ADB1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
83	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.0-BL Injector	ADB2000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
84	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.1-BL Injector	ADB2100		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
85	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.2-BL Injector	ADB2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
86	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.4-BL Injector	ADB2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
87	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.6-BL Injector	ADB2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
88	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 3.0-BL Injector	ADB3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
89	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 1.6-TL Injector	ADT1600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
90	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 1.8-TL Injector	ADT1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
91	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.0-TL Injector	ADT2000		MEDICEL AG	CPX Technology Building, Pepper Road, Hazel Grove, Stockport, SK7 5BW,	SWITZERLAND
92	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.2-TL Injector	ADT2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
93	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.4-TL Injector	ADT2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
94	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.6-TL Injector	ADT2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
95	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 3.0-TL Injector	ADT3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
96	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL PRO 1.8 Injector	ADP1800		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
97	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL PRO 2.4 Injector	ADP2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
98	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT REFRA 2.2 Injector	AR2200		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423	SWITZERLAND

STT	Tên thiết bị y tế	Chủng loại	Mã sản phẩm (Nếu có)	Quy cách đóng gói (Nếu có)	Tên cơ sở sản xuất	Địa chỉ cơ sở sản xuất	Nước sản xuất
						Altenrhein	
99	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT REFRA 2.4 Injector	AR2400		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
100	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT REFRA 2.6 Injector	AR2600		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
101	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT REFRA 3.0 Injector	AR3000		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND
102	Súng đặt thủy tinh thể nhân tạo	ACCUJECT DUAL 2.1-TL Injector	ADT2100		MEDICEL AG	Dornierstrasse 11, 9423 Altenrhein	SWITZERLAND